

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC NHÁNH 3: NGÀY TẾT QUÊ E

Thời gian thực hiện 1 tuần từ: 20/01/2025 - 24/01/2025

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Nhi

Thứ 2 ngày 20 tháng 01 năm 2025

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Dạy trẻ: Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục
TCVD:Ném còn

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết kết hợp tay, chân nhịp nhàng để đi bước dồn ngang trên ghế thể dục một cách khéo léo
- Rèn cho trẻ kỹ năng đi bước dồn ngang trên ghế thể dục, khi đi chân nọ sát chân kia đầu không cúi.
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động. Thích tham gia chơi trò chơi

II. CHUẨN BỊ :

- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ an toàn cho trẻ chơi
- Ghế thể dục. Quả còn cho trẻ chơi trò chơi
- Một số loại cây hoa, cây xanh

III. CÁCH TIẾN HÀNH:

HĐ1: Khởi động.

- Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp với các kiểu đi kiễng gót, khom lưng..... Sau đó về 4 hàng ngang

HĐ2: Trọng động

* Tập bài tập PTC :

- + Trẻ về 4 hàng ngang tập BTPTC tập 4 lần 4 nhịp
- Tay : Hai tay dang ngang lên cao
- Bụng: Đứng quay thân sang bên 90 độ
- Chân: Đứng đưa một chân ra phía trước
- Bước 2: Bước nhảy tại chỗ
- + ĐTNM: ĐT Chân tập 2 lần 4 nhịp

*VĐCB: Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục

- Chuyển đội hình về 2 hàng quay mặt vào nhau
- Hỏi trẻ với chiếc ghế này các con làm gì ?
- + Cô giới thiệu vận động cơ bản
- Cô cho 1 trẻ lên tập mẫu.(Cô nhận xét
- Cô tập mẫu lần 1 ko phân tích

- Cô tập mẫu lần 2 kèm phân tích động tác

.+ TTCB: Đứng trước ghế thể dục. Khi có hiệu lệnh bước từng chân lên ghế (đặt ngang bàn chân lên ghế) bước chân thuận sang ngang sau đó rút chân tiếp theo đặt sát cạnh chân thuận cứ như vậy thực hiện vận động cho đến hết ghế bước từng chân xuống sàn, sau đó đi về cuối hàng đứng

- Cô cho 2 trẻ tập mẫu cho cả lớp xem

- Cô cho trẻ thực hiện lần lượt.(Mỗi trẻ được thực hiện 2 lần)

- Cô bao quát và sửa sai cho trẻ kịp thời

- Cô hỏi lại trẻ tên vận động.

+ TCVD: Ném còn

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi

- Chia trẻ thành 2 đội có số lượng bằng nhau. Trẻ đầu hàng của 2 đội chạy lên cầm quả còn ném vào vòng tròn treo ở cành cây (Giá treo) nếu quả còn chui qua vòng tròn thì trẻ đó chiến thắng. mỗi lần chơi 2 trẻ được tham gia. Mỗi trẻ chỉ được tham gia một lần chơi sau đó đợi hết số trẻ chơi mới được chơi quay lại

- Cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô tham gia chơi cùng trẻ . (Sau mỗi lần chơi cô khuyến khích động viên)

HĐ3: Hồi tĩnh

- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh chỗ tập 2-3 vòng

IV. Đánh giá cuối ngày

*Về tình trạng sức khỏe của trẻ

*Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

*Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba ngày 21 tháng 01 năm 2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: So sánh nhận biết sự giống và khác nhau chiều cao 2 đối tượng

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết so sánh, nhận biết sự giống và khác nhau về chiều cao của 2 đối tượng
- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, nhận biết cho trẻ.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động

II. CHUẨN BỊ:

- Mỗi trẻ có 3 lá cờ , trong đó 2 lá cờ màu xanh và màu vàng cao bằng nhau, lá cờ màu đỏ thấp hơn, độ cao chênh lệch không rõ nét, que tính
- 3 cây hoa trong đó 2 cây hoa hồng và hoa cúc cao bằng nhau, cây hoa đồng tiền thấp hơn
- Mỗi trẻ một bức tranh vẽ một số loại cây hoa và cây xanh có chiều cao bằng nhau và không bằng nhau

III. CÁCH TIẾN HÀNH:

***HD1: Ôn tập nhận biết sự giống và khác nhau về chiều cao của 2 đối tượng**

- Trẻ lại gân cô:Hát “Mùa xuân đến rồi”.Cùng nhau đi thăm vườn hoa mùa xuân
- Chúng mình ơi chúng mình thấy vườn hoa mùa xuân có đẹp không?
- Để chuẩn bị cho ngày hội chúng mình sẽ chọn những cây hoa thật đẹp mang đến lễ hội nhé
- Hãy chọn cho cô cây hoa hồng và cây hoa cúc, hoa đồng tiền đặt lên bàn
- Con thấy các cây hoa ntn?
- Cho trẻ nhận xét cây hoa hồng với hoa cúc, hoa hồng với hoa đồng tiền, hoa cúc với hoa đồng tiền-> cây nào cao hơn cây nào thấp hơn?

***HD2: Dạy trẻ so sánh nhận biết sự giống và khác nhau chiều cao 2 đối tượng**

- Cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ ngồi.
- Hỏi trẻ trong rổ của con có gì?
- Cô yêu cầu trẻ chọn 2 lá cờ cao bằng nhau xếp ra trước mặt sàn. (lá cờ màu xanh và lá cờ màu vàng)
- Cho trẻ nhận xét lá cờ màu xanh và màu vàng ntn?
- Làm thế nào con biết được lá cờ màu vàng và màu xanh cao bằng nhau?
- Cô cho trẻ vừa làm vừa nói cách so sánh: Đặt 2 lá cờ đứng cạnh nhau dùng que tính đặt ngang từ ngọn lá cờ này sang ngọn lá cờ kia thì thấy 2 lá cờ không có lá cờ nào có phần thừa ra nên ta nói lá cờ màu xanh và lá cờ màu vàng cao bằng nhau

- Cho trẻ cắt lá cờ màu vàng vào rổ và nhặt lá cờ màu đỏ đặt cạnh lá cờ màu xanh.

- Cho trẻ so sánh 2 lá cờ.

- Làm thế nào con biết lá cờ màu xanh cao hơn còn lá cờ màu đỏ thấp hơn?

- Cho trẻ vừa làm vừa nói cách so sánh

- Tương tự với lá cờ màu vàng và lá cờ màu đỏ

- Cho trẻ cất đồ dùng giữ lại 1 lá cờ cầm trên tay

* **HD3: Ôn luyện.**

- TC: Kết bạn: Trẻ kết bạn theo yêu cầu của cô: (kết bạn có lá cờ cao bằng nhau, kết bạn có lá cờ cao hơn lá cờ của mình, thấp hơn lá cờ của mình)

+ Cô cho trẻ chơi và nhận xét bạn chơi

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ

- TC: Ai nhanh tay nhanh mắt:

+ Cô phát cho mỗi trẻ một bức tranh có vẽ một số loại cây có độ cao bằng nhau và không bằng nhau. Cô yêu cầu trẻ khoanh tròn 2 cây cao bằng nhau, tô màu cây thấp hơn

- Cô cho trẻ thực hiện. Cô bao quát chung động viên trẻ kịp thời

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ tư, ngày 22 tháng 01 năm 2025

GIÁO ÁN: EDP

Đề tài: Làm phong bao lì xì

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

- 1. Khoa học:** Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, ý nghĩa của phong bao lì xì
- 2. Công nghệ:** Kỹ năng sử dụng kéo, bút dạ, bút lông, hồ dán, que xiên, kim chỉ, dây... để tạo ra phong bao lì xì
- 3. Kỹ thuật:** Kỹ năng làm ra phong bao lì xì (các kĩ năng cắt, vẽ, dán, buộc, cuộn...)
- 4. Toán học:** Trẻ vận dụng các kỹ năng đo, đếm, ... để tạo ra phong bao lì xì
- 5. Nghệ thuật:** Kỹ năng thế kỉ 21: Phối hợp nhóm, sáng tạo, hợp tác, giao tiếp, tư duy phản biện

II. CHUẨN BỊ

- Giấy màu, giấy báo, giấy bìa, thảm dạ, méch xốp.
- Kéo, thước, màu, que đo, bút lông, bút chét, dây gai, chỉ thêu, keo mic, hồ dán, keo sữa..
- Băng dính, keo, kim, chỉ, ghim, băng dính hai mặt.

III. TIẾN HÀNH

1. Hỏi

- Chúng mình đang chơi theo dự án gì nào?
- Hôm trước các con và cô đã cùng bàn bạc sẽ làm phong bao lì xì ...
- Các con đã chuẩn bị những nguyên vật liệu gì để làm phong bao lì xì rồi?
- Phong bao lì xì đặc điểm như thế nào? Hình dáng ra sao?
- Phong bao lì xì có ý nghĩa gì?
- Vậy cô trò mình thống nhất các tiêu chí để làm phong bao lì xì nhé :
 - + Mẫu mã và thiết kế đẹp
 - + Phải đựng được tiền...
 - + Đảm bảo vệ sinh khi làm việc
- Chúng mình cùng xem lại trong các buổi trước chúng mình đã làm gì để chuẩn bị làm làm phong bao lì xì (xem video)

2. Tưởng tượng (buổi trước : 21/01)

3. Lập kế hoạch (vẽ bản thiết kế- buổi trước)

4. Chế tạo

Trẻ về nhóm lấy đồ dùng thực hiện (trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm)

- Cô nhắc trẻ quan sát bảng thiết kế, phân công công việc cho các bạn(trong quá trình trẻ làm GV đi đến các nhóm, hỗ trợ trẻ nếu cần).

- Khi trẻ làm xong cô cho từng nhóm lên chia sẻ.

- Cho trẻ chia sẻ sản phẩm: Giới thiệu bản thiết kế và sản phẩm trẻ làm;

+ Các nhóm lên chia sẻ về sản phẩm: (tên sản phẩm, nguyên vật liệu dùng, cách trang trí)

+ Cho trẻ kiểm tra phong bao lì xì trẻ làm có đạt được các tiêu chí mà cô và trẻ đã đưa ra không:

+ Mẫu mã và thiết kế đẹp

+ Phải dựng được tiền...

+ Đảm bảo vệ sinh khi làm việc

+ Trẻ thử nghiệm: Cô cho trẻ cầm phong bao lì xì để chơi cùng nhau

-Dự kiến 1 số câu hỏi: Nhóm con làm phong bao lì xì bằng chất liệu gì? Tại sao con lại lựa chọn chất liệu đó? Khi các con chế tạo phong bao lì xì việc nào là việc khó nhất?)

- Cho trẻ nhóm khác đặt câu hỏi về sản phẩm làm phong bao lì xì của nhóm bạn

- Cô cho trẻ cùng chấm điểm cho sản phẩm của nhóm bạn.

5. Cải tiến

- Nếu được làm lại nhóm con có muốn cải tiến/ thay đổi gì cho phong bao lì xì của nhóm mình không?

- Cho trẻ cất đồ dùng và giờ học sau chúng ta sẽ làm và cải tiến lại theo ý tưởng mới.

IV.ĐÁNH CUỐI NGÀY

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ năm ngày 23 tháng 01 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Thơ: “Tết đang vào nhà”. (Dạy trẻ đọc thuộc thơ)

Tác giả: Nguyễn Hồng Kiên

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, đọc thuộc thơ và hiểu nội dung bài thơ
- Rèn kỹ năng đọc to rõ ràng, trả lời câu hỏi to, rõ ràng
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động. qua bài thơ giáo dục trẻ yêu quý tết cổ truyền của dân tộc

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh minh họa bài thơ
- Bài hát: Sắp đến tết rồi
- Một số đồ dùng liên quan đến tiết học

III. CÁCH TIẾN HÀNH:

HD1: Trò chuyện về chủ đề

- Cô và trẻ cùng hát: Sắp đến tết rồi
- Chúng mình vừa hát bài hát gì?
- Các con biết gì về ngày tết?
- Ngày tết có những hoạt động gì?
- Cô dẫn dắt trẻ vào bài thơ: “Tết đang vào nhà”. Tác giả: Nguyễn Hồng Kiên

HD2: Dạy trẻ đọc thơ : Tết đang vào nhà

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả
- Cô đọc lần 1. Kết hợp ánh mắt cử chỉ?
- Giảng nội dung bài thơ: “Bài thơ nói đến cảnh vật và con người đang rộn ràng trong không khí chào đón ngày tết đến....”
- Giảng từ khó : + Trước ngõ: Đường vào nhà.
+ Sáng hồng: Màu hồng tươi.
+ Đầy nắng: nắng nhiều
- Cô đọc lần 2(Tranh minh họa)

+ Trẻ đọc thơ

- Cô giới thiệu tính chất bài thơ và cách đọc thơ: “bài thơ được viết theo thể thơ 4 chữ khi đọc thể hiện tình cảm vui tươi phấn khởi...”
- Trẻ thi đua đọc thơ

- Cô cho tập thể đọc
- Cô cho các tổ nhóm, cá nhân thi đua đọc
- Cô sửa ngọng, sửa sai cho trẻ

HĐ3 :Đàm thoại

- Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?
 - Bài thơ do ai sáng tác?
 - Trong bài thơ nói đến cây gì?
 - Hoa gì rung rinh cánh trắng?
 - Sân nhà có gì?
 - Mọi người chuẩn bị những gì để chuẩn bị đón tết?
 - Khi tết đến mọi người được thêm điều gì?
 - Đất trời ngày tết như thế nào?
- + Cô liên hệ giáo dục trẻ biết yêu quý và giữ gìn các phong tục tập quán truyền thống của dân tộc
- Cô và trẻ cùng múa hát đón chào ngày tết đang đến gần
- KT

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe trẻ
2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ
3. Về kiến thức kỹ năng của trẻ

Thứ sáu, ngày 24 tháng 01 năm 2025

PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Dạy KNVD : Vỗ tay theo tiết tấu chậm “ Sắp đến tết rồi”. Tác giả: Hoàng vân

Nghe hát: Mùa xuân ơi

TC:Chuyên sắc xô

I.MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên bài hát, hiểu nội dung bài hát, biết hát và vỗ đệm theo tiết tấu chậm theo lời bài hát
- Rèn trẻ kỹ năng vỗ đệm theo tiết tấu chậm đúng tiết tấu theo lời bài hát
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc bài hát: “ Sắp đến tết rồi”
“ Mùa xuân nho nhỏ”

III. TIẾN HÀNH

*HD1: Trò chuyện về chủ đề

- Cho trẻ chơi trò chơi gieo hạt
- + Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?
- Cô dẫn dắt vào bài hát :Sắp đến tết rồi”.Tác giả: Hoàng vân

*HD2: Dạy KNVD:Sắp đến tết rồi”.Tác giả: Hoàng vân

- Cho trẻ nghe 1 đoạn nhạc không lời
- + Trẻ đoán tên bài hát?
- Cho trẻ hát lại bài hát
- Đề bài hát này hay hơn thì kết hợp với vận động gì?
- Cô và trẻ thống nhất vận động: **Vỗ tay theo tiết tấu chậm**
- Cô làm mẫu lần 1 không phân tích
- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích: Cô vỗ 3 tiếng rồi mở tay ra (Vỗ tiếng đầu tiên vào chữ “sắp”tiếng thứ hai vào chữ “Tết”.Vỗ tiếng thứ 3 vào chữ “rồi sau đó mở tay ra. Cứ như vậy hát kết hợp vỗ đệm cho đến hết bài
- Cả lớp hát và thực hiện vận động
- Cô cho các tổ thi đua
- Các nhóm bạn thi đua biểu diễn
- Cô mời cá nhân trẻ thực hiện vận động
- Cô theo dõi sửa sai khuyến khích động viên trẻ.

+ Hỏi tên vận động?

***HD3 : TCAN: Chuyện sắc xô**

- Cô giới thiệu tên trò chơi cách chơi luật chơi :Cô chia trẻ thành 3 đội đứng thành 3 vòng tròn.Mỗi vòng tròn có 2 cái sắc xô.Trẻ vừa hát vừa chuyền nhau liên tục hai cái sắc xô đó.Khi bài hát kết thúc bạn nào đang cầm sắc xô đó trên tay bạn đó thua cuộc phải nhảy lò cò xung quanh các bạn 1-2 vòng

- Cho trẻ hát một

- Cho trẻ chơi 2-3 lần

*** HD4: Cô hát trẻ nghe bài hát “ Mùa xuân ơi”**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.

- Cô giới thiệu tên bài hát

- Cô hát lần 1

- Giảng nội dung bài hát:

+ Bài hát nhắc đến mùa xuân đã về trên khắp mọi miền... và niềm vui hân hoan phấn khởi của mọi người chào đón mùa xuân với những câu chúc yên lành bình an...hoa lá đua nở....Chào đón mùa xuân đã về!

- Cô mời cả lớp hưởng ứng cùng cô

- Cô nhận xét tuyên dương

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ

3. Về kiến thức kỹ năng của trẻ

Người duyệt

Người soạn